

My name is: _____

WORKSHEET

FFs0 – Topic 9.5

Teacher's feedbacks

Task 1: Look, read and fill in the blanks below: Con nhìn từ, đọc và điền từ vào chỗ trống nhé



thin

short

medium

fat

serious

funny

ugly

beautiful

handsome

Task 2: Rearrange the words below to make sentences:

Con sắp xếp lại các từ bên dưới thành câu hoàn chỉnh nhé

1. She / my / is / sister.

→ _____.



2. is / my / brother. / He

→ _____.



3. are / They / family / my. /

→ _____.



4. He / my / baby. / is

→ _____.



5. aunt. / She / is / my

→ _____.



6. They / my / are / cousins.

→ _____.



Task 3: Listen and choose the correct answer: Con nghe và chọn đáp án đúng nhé

Number 1:



Number 2:



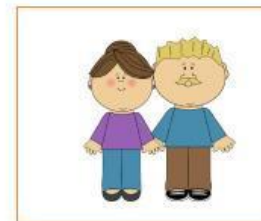
Number 3:



Number 4:



Number 5:



Number 6:

